

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 135/2003/QĐ-BCN ngày 26/8/2003 về việc chuyển Công ty Hóa chất Đức Giang thành Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP**

*Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;*

*Xét đề nghị của Tổng công ty Hóa chất Việt Nam (Công văn số 791/CV-HĐQT ngày 19 tháng 8 năm 2003), Phương án cổ phần hóa Công ty Hóa chất Đức Giang và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 20 tháng 8 năm 2003;*

*Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty Hóa chất Đức Giang (doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập Tổng công ty Hóa chất Việt Nam) gồm những điểm chính như sau:

**1. Cơ cấu vốn điều lệ:**

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 15.000.000.000 đồng (mười lăm tỷ đồng chẵn). Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 51,00 %;
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 47,10 %;
- Tỷ lệ cổ phần bán ra ngoài Công ty: 1,90 %.

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

2. Giá trị thực tế của Công ty Hóa chất Đức Giang tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2002 để cổ phần hóa (Quyết định số 1799/QĐ-TCKT ngày 29 tháng 7 năm 2003 của Bộ Công nghiệp) là 68.290.789.716 đồng. Trong đó, giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại Công ty là 14.798.664.422 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong Công ty.

Tổng số cổ phần bán ưu đãi cho 279 lao động trong Công ty là 64.005 cổ phần với giá trị được ưu đãi là 1.920.150.000 đồng.

4. Về chi phí cổ phần hóa, đào tạo lại lao động và giải quyết lao động dôi dư, Công ty Hóa chất Đức Giang làm thủ tục, báo cáo Tổng công ty Hóa chất Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo các quy định hiện hành.

**Điều 2.** Chuyển Công ty Hóa chất Đức Giang thành Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang.

- Tên giao dịch quốc tế: DUC GIANG CHEMICAL JOINT STOCK COMPANY;

- Tên viết tắt: DGC;

- Trụ sở đặt tại: số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, huyện Gia Lâm, Hà Nội.

**Điều 3.** Công ty cổ phần kinh doanh các ngành nghề:

- Sản xuất, kinh doanh các mặt hàng ngành hóa chất;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

**Điều 5.** Tổng công ty Hóa chất Việt Nam có



trách nhiệm chỉ đạo Công ty Hóa chất Đức Giang tổ chức bán đấu giá số cổ phần bán ra ngoài Công ty và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang theo đúng quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty hóa chất Đức Giang có trách nhiệm điều hành công việc của Công ty cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, đất đai cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Hóa chất Việt Nam, Giám đốc Công ty Hóa chất Đức Giang và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp  
Thủ trưởng

NGUYỄN XUÂN THÚY

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 136/2003/QĐ-BCN ngày 27/8/2003 về việc chuyển Công ty Khoan và Dịch vụ kỹ thuật khai thác mỏ thành Công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ kỹ thuật khai thác mỏ.**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28

tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam (Tờ trình số 745/TTr-TCLĐ ngày 23 tháng 7 năm 2003 và Công văn số 802/2003/CV-TCCB ngày 06 tháng 8 năm 2003), Phương án cổ phần hóa Công ty Khoan và Dịch vụ kỹ thuật khai thác mỏ và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 29 tháng 7 năm 2003;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty Khoan và Dịch vụ kỹ thuật khai thác mỏ (doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam) gồm những điểm chính như sau:

### 1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 4.859.000.000 đồng (bốn tỷ tám trăm năm mươi chín triệu đồng chẵn). Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 20,00%;
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 71,00%;
- Tỷ lệ cổ phần bán ra ngoài Công ty: 09,00%;

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

**2.** Giá trị thực tế của Công ty Khoan và Dịch vụ kỹ thuật khai thác mỏ tại thời điểm ngày 01 tháng 10 năm 2002 để cổ phần hóa (Quyết định số 876/QĐ-TCKT ngày 02 tháng 5 năm 2003 của